

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Bản án số: 592/2023/HS-PT
Ngày: 24-7-2023**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Nam Hà.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Đức Lập và ông Đinh Quốc Trí.

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Tuấn Dũng - Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên
tòa:** Bà Lý Thị Mai Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 24/7/2023 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 498/2023/TLPT-HS ngày 04/7/2023 theo Quyết định đưa vụ án hình sự ra xét xử phúc thẩm số 485/2023/QĐXXPT-HS ngày 13/7/2023 đối với bị cáo Đào Anh D do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 92/2023/HS-ST ngày 26/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

Bị cáo có kháng cáo: **ĐÀO ANH D**, sinh ngày 29/6/1982; giới tính: Nam; ĐKNKTT và trú tại: Thôn TM, xã LC, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 04/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Đào Xuân N (Đã chết) và bà Bùi Thị C; tình trạng hôn nhân: Có vợ là Nguyễn Thị H (Đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2013; tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2014/HS-ST ngày 21/11/2014 của Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Bản án hình sự sơ thẩm số 138/2016/HS-ST ngày 26/10/2016 của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội xử phạt 05 năm 03 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/9/2020;

tiền sự: Chưa; *nhân thân*: Bản án số 16/2010/HS-ST ngày 26/01/2010 của Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” và 21 tháng tù về tội “*Đưa hối lộ*”, tổng hợp hình phạt là 36 tháng tù; Quyết định số 2240/QĐ-XPHC ngày 06/6/2016 của Công an quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/11/2022; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01 của Công an thành phố Hà Nội. Có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 03 bị cáo khác không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

Bị hại không có kháng cáo:

1. Anh Nguyễn Văn TA, sinh năm 1998; *trú tại*: Thôn MK, xã LĐ, huyện CV, tỉnh Yên Bái.
2. Bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1972l; *trú tại*: Thôn LN, xã NU, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội.
3. Anh Lê Anh T, sinh năm 1987; *trú tại*: Thôn TX, xã CX, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 21/11/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Anh phối hợp với Công an xã LC, huyện Đông Anh tiến hành triệu tập Đào Anh D lên làm việc liên quan đến vụ án Cố ý gây thương tích xảy ra ngày 30/10/2022 tại thôn TM, xã LC, huyện Đông Anh. Tại nơi ở của Đào Anh D, Cơ quan điều tra phát hiện và tạm giữ một số tang vật chứng sau đây: 01 xe mô tô Honda Wave biển kiểm soát 29-S1-580.26; 01 xe mô tô Dream biển kiểm soát 30-Z4-6043; 01 xe đạp điện dán tem nhãn hiệu SUFAT; 01 xe đạp, dạng xe địa hình không rõ nguồn gốc.

Qua đấu tranh đã xác định Đào Anh D và Nguyễn Xuân K (*Sinh năm 1976; trú tại: Thôn ND, xã HV, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội*) đã cùng nhau thực hiện một số vụ án trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Đông Anh, cụ thể như sau:

Vụ thứ 1: Khoảng 15 giờ ngày 28/8/2022, Nguyễn Xuân K chở Đào Anh D đi lòng vòng thì phát hiện chiếc xe mô tô Honda Wave màu trắng đen bạc, biển kiểm soát 21-K1-574.94 (Có giá trị theo định giá là 14.500.000 đồng) của anh Nguyễn Văn TA để trong sân Trại bơm thuộc thôn Đài Bi, xã NU, không có ai trông giữ nên D bảo K dừng xe, đứng ngoài cảnh giới, D đi vào dùng văm phá ổ khóa điện dắt ra ngoài nổ máy đi về nhà. Sau đó, D thay biển số chiếc xe bằng biển kiểm soát 88-F1-258.07 rồi bán cho anh Vương Văn V (Sinh năm 1998; trú tại: Xóm Tr, xã NU, huyện Đông Anh) với giá 5.100.000 đồng, hẹn đưa giấy tờ xe sau. Anh V tin tưởng là xe mô tô hợp pháp nên đồng ý mua và đã trả tiền. Sau khi bán xe, D chia cho K 2.500.000 đồng. Cơ quan điều tra đã thu giữ của anh Vương Văn V chiếc xe mô tô trên trả cho anh Nguyễn Văn TA. Đối với chiếc biển kiểm soát xe số 88-F1-258.07: Đào Anh D khai đã nhặt được; xác minh chủ đăng ký chiếc biển là chị Phạm Thị S (Sinh năm 1994; trú tại: Thôn T, thị trấn YL, huyện YL, tỉnh Vĩnh Phúc); chị S đã bán xe cho Phạm Văn C (Sinh năm 1982; trú tại: Khu 6, Man Đẻ, xã Tam Hồng, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc) với giá 10.000.000 đồng nhưng mới trả 2.000.000 đồng và mượn chiếc xe về lấy tiền trả nốt nhưng sau đó anh C bỏ trốn khỏi, đến nay chưa trả xe và tiền. Ngày 17/02/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Anh đã có công văn đề nghị và tách chiếc biển kiểm soát số 88-F1-258.07 bàn giao cho Công an huyện YL, tỉnh Vĩnh Phúc để giải quyết theo thẩm quyền.

Vụ thứ 2: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 04/11/2022, K điều khiển chiếc xe mô tô Honda Wave S, màu đỏ xám đen, biển kiểm soát 29-Z1-160.45 chở D đi qua khu vực cánh đồng thôn LN, xã NU thì phát hiện chiếc xe mô tô Honda Wave màu trắng, biển kiểm soát 29-S1-580.26 (Có giá trị theo định giá là 6.500.000 đồng) của bà Nguyễn Thị X dựng trên đường bê tông cách đường Đào Duy Tùng 30m, không có người trông giữ, vẫn cắm chìa khóa điện nên đã lên xe nổ máy đi về nhà. Cơ quan cảnh sát điều tra đã tạm giữ của Nguyễn Xuân K chiếc xe mô tô biển kiểm soát 29-Z1-160.45; thu giữ chiếc xe mô tô Honda Wave, biển kiểm soát 29-S1-580.26 trả cho bà Nguyễn Thị X.

Đối với chiếc xe mô tô Honda Wave S màu đỏ đen, biển kiểm soát 29-Z1-160.45, số khung RLHHC09047Y897560, số máy HC09E-6720317: Nguyễn Xuân K khai mua của một người không quen; tiến hành tra cứu biển kiểm soát 29-Z1-160.45 xác định chiếc biển kiểm soát trên là của 01 xe mô tô Dream, màu

nâu, số máy: HA08E1626137, số khung: RLHHA0802AY326101 mang tên ông Hà Công L (*Sinh năm 1973; trú tại: Ấp 1, xã Tiên Phong, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội*), không trùng với số khung, số máy đối với chiếc xe đã thu giữ và liên quan đến vụ trộm cắp tài sản tại xã Nam Hồng, huyện Đông Anh; tiến hành giám định số khung, số máy chiếc xe đã thu giữ của K, xác định số khung, số máy nguyên thủy và chiếc xe thuộc quyền quản lý, sử dụng của anh Nguyễn Xuân L (*Sinh năm 1976; trú tại: Thôn Xuân Nộn, xã Xuân Nộn, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội*), đã bị mất vào tháng 07/2022 nên Cơ quan điều tra đã tách tài liệu liên quan để giải quyết sau.

Ngoài ra, khoảng 19 giờ ngày 28/6/2022, Đào Anh D gặp và rủ Bùi Văn H (*Sinh năm 1988; trú tại: Thôn TM, xã LC, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội*) đi trộm cắp tài sản. H điều khiển xe mô tô chở D đi qua khu vực cổng làng thôn TX, xã CX, huyện Đông Anh thì phát hiện chiếc xe mô tô Honda Dream, biển kiểm soát 29-H5-0337 (*Có giá trị theo định giá là 20.000.000 đồng*) của anh Lê Anh T để trên vỉa hè trước cửa nhà, không khóa cổ, khóa càng; D xuống xe đi vào dắt chiếc xe mô tô xuống đường, H điều khiển xe mô tô dùng chân đẩy xe mô tô trộm cắp được về nhà D. Sau đó, D tháo biển kiểm soát 29-H5-0337 bỏ ở nhà rồi mang bán chiếc xe cho Hà Trọng H (*Sinh năm 1990; trú tại: Xóm Hoàng Giang, thôn Văn Thượng, xã CX, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội*). Khi bán xe, D nói với H là xe trộm cắp ở khu vực xã CX, không có giấy tờ và dặn không đi về khu vực xã CX, xã Đông Hội để tránh bị phát hiện. H biết rõ là xe D phạm tội mà có nhưng vẫn đồng ý mua với giá 7.000.000 đồng và lắp chiếc biển số 29-N9-2020 để sử dụng. Cơ quan điều tra đã thu giữ của Hà Trọng H: 01 xe mô tô Honda Dream đeo biển số 29-N9-2020, số khung C100M-8099223, số máy C100ME-8099223; 01 điện thoại Samsung Galaxy A23; 01 đăng ký xe mô tô số A0613680. Ngày 23/12/2022, Cơ quan điều tra đã trao trả chiếc xe trên cho anh Lê Anh T.

Đối với 01 xe mô tô Dream, biển kiểm soát 30-Z4-6043, số máy LC152FMH0039717, số khung LLCXCHLN3Y1062017: Cơ quan điều tra xác minh biển kiểm soát 30-Z4-6043, chủ sở hữu là ông Nguyễn Trọng H1 (*Sinh năm 1965; trú tại: Thôn ND, xã HV, huyện Đông Anh*), chiếc xe có biển kiểm soát trên đã bị trộm cắp tại cánh đồng xã HV. Đối với chiếc xe mô tô Dream số

máy LC152FMH0039717, số khung LLCXCHLN3Y1062017 xác định đã đóng lại số khung, số máy, do vậy không xác định được chủ sở hữu.

Bản án hình sự sơ thẩm số 92/2023/HS-ST ngày 26/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội đã áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt Đào Anh D 04 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn xử phạt Nguyễn Xuân K 24 tháng tù, xử phạt Bùi Văn H 12 tháng tù cho hưởng án treo đều về tội “*Trộm cắp tài sản*”; xử phạt Hà Trọng H 08 tháng tù cho hưởng án treo về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”; quyết định về các biện pháp tư pháp, về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 07/6/2023, bị cáo Đào Anh D có kháng cáo với nội dung đề nghị được giảm hình phạt.

Tại phiên tòa: Bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội sau khi đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ các Điều 331; 332 và 334; điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo về hình thức; không chấp nhận kháng cáo về nội dung, giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm, cụ thể: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt Đào Anh D 04 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”; giữ nguyên các quyết định khác của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm vụ án, các cơ quan và người tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục; không ai có ý kiến thắc mắc, khiếu nại gì. Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định bị cáo Đào Anh D có kháng cáo là hợp lệ, được chấp nhận về hình thức.

[2] *Về nội dung:* Vào các ngày 28/6/2022, 28/8/2022 và 04/11/2022 trên

địa bàn xã NU và xã CX, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội, Đào Anh D và Nguyễn Xuân K, Bùi Văn H cùng nhau thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản là 03 chiếc xe mô tô có tổng giá trị theo định giá là 41.000.000 đồng. Hành vi nêu trên của Đào Anh D và các đồng phạm bị Tòa án cấp sơ thẩm kết án về tội “*Trộm cắp tài sản*” là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm; chẳng những xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội. Về nhân thân, bị cáo đã nhiều lần bị kết án, bị xử phạt hành chính về các hành vi vi phạm pháp luật khác nhau nhưng không lấy đó làm những bài học cảnh tỉnh bản thân; đã tái phạm lại tiếp tục nhiều lần phạm tội nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tăng nặng “*Phạm tội 02 lần trở lên*” và tăng nặng định khung “*Tái phạm nguy hiểm*” theo điểm g khoản 1 Điều 52 và điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do đó, việc áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là đúng và cần thiết, nhằm cải tạo giáo dục bị cáo và có tác dụng đấu tranh chống và phòng ngừa tội phạm nói chung. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, cân nhắc, đánh giá đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân, bị cáo có vai trò và phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án, như: Thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; có bố đẻ là người có công, được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì; tài sản chiếm đoạt đã thu hồi trả cho bị hại; là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo 04 năm tù là phù hợp nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí phúc thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án thì bị cáo kháng cáo không được chấp nhận nên phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đào Anh D, giữ nguyên bản án sơ thẩm, cụ thể:

1.1) Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt Đào Anh D **04 (Bốn)** năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/11/2022.

1.2) Bị cáo Đào Anh D phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Xuân K, Bùi Văn H, Hà Trọng H; về các biện pháp tư pháp và án phí sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- Trung tâm Lý lịch tư pháp QG - Bộ Tư pháp;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- Cục THADS thành phố Hà Nội;
- TAND huyện Đông Anh, Hà Nội;
- VKSND huyện Đông Anh, Hà Nội;
- THADS huyện Đông Anh, Hà Nội;
- Công an huyện Đông Anh, Hà Nội;
- UBND xã LC, huyện Đông Anh, Hà Nội;
- Công an xã LC, huyện Đông Anh, Hà Nội;
- Bị cáo (Các bị cáo);
- Bị hại;
- Người có liên quan đến kháng cáo;
- Lưu HS, VT.

Trần Nam Hà